

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B4** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD05129** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Lắp ráp và cài đặt máy tính**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD		
1	2254801022083	Hồ Thanh Nhân		29/06/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
2	2254801022084	Trần Đỗ Minh Phát		22/02/2007				4	6.0	10.0	8.0			8.0		7.8
3	2254801022086	Đặng Hoàng Phúc		14/01/2007				4	5.0	6.0	5.0			8.0		6.9
4	2254801022087	Huỳnh Lâm Duy Phúc		16/09/2007				5	5.0	5.0	5.0			6.0		5.6
5	2254801022090	Phạm Minh Phương		11/10/2007				5	6.0	10.0	7.0			9.0		8.3
6	2254801022091	Nguyễn Hồng Quân		10/05/2004				8.5	9.0	10.0	8.0			9.0		9.0
7	2254801022092	Lê Quốc Thái		07/08/2007				6.5	6.0	6.0	6.0			6.0		6.0
8	2254801022093	Phạm Văn Thanh		01/10/2007				5.5	7.0	10.0	7.0			6.0		6.7
9	2254801022094	Nguyễn Trí Thức		25/04/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2254801022095	Huỳnh Hà Minh Tiến		21/09/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2254801022096	Nguyễn Lê Bảo Tín		14/11/2006				7.5	6.0	10.0	7.0			7.0		7.3
12	2254801022097	Nguyễn Thành Tín		21/07/2007				5	5.0	5.0	5.0			5.0		5.0
13	2254801022098	Đỗ Văn Tính		02/01/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
14	2254801022100	Lý Bảo Trọng		04/08/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2254801022101	Trương Nguyễn Phú Trọng		22/09/2007				6	7.0	10.0	7.0			8.0		7.9

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Điền